

Số: 1103/QĐ-SGDĐT

Hải Dương, ngày 19 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt cấu trúc đề thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành (Vòng 2)
đối với tuyển dụng giáo viên, nhân viên thư viện, thiết bị
các cơ sở giáo dục công lập năm 2023**

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND tỉnh Hải Dương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Kế hoạch số 2322/KH-UBND ngày 30/6/2023 của UBND tỉnh về tổ chức tuyển dụng giáo viên và nhân viên các cơ sở giáo dục công lập ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt cấu trúc đề thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành (Vòng 2) đối với tuyển dụng giáo viên và nhân viên thư viện, thiết bị các cơ sở giáo dục công lập năm 2023 (có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng các phòng liên quan của Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng giáo viên và nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố, các Trường THPT công lập; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Lương Văn Việt

**CẤU TRÚC ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
ĐỐI VỚI TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN MẦM NON**

(Kèm theo Quyết định số 1103/QĐ-SGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023

của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Yêu cầu chung

Đề thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài: 180 phút, thang điểm: 100 điểm

2. Cấu trúc cụ thể:

Nội dung	Phạm vi kiến thức	Điểm
1	<p>Hiểu biết về các quy định sau:</p> <p>1. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14</p> <ul style="list-style-type: none">- Quy định chung về: Mục tiêu giáo dục (Điều 2); Quyền và nghĩa vụ học tập của công dân (Điều 13); Phổ cập giáo dục và giáo dục bắt buộc (Điều 14); Các hành vi bị nghiêm cấm trong cơ sở giáo dục (Điều 22).- Quyền của trẻ em và chính sách đối với trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non (Điều 81) <p>2. Điều lệ Trường mầm non (ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT)</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ chuyên môn (Điều 13); Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo (Điều 15).- Nhiệm vụ của giáo viên (Điều 27); Quyền của giáo viên (Điều 29); Hành vi, ứng xử, trang phục của giáo viên (Điều 31).	20
2	<p>Hiểu biết về Chương trình giáo dục mầm non (Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)</p> <ul style="list-style-type: none">- Những vấn đề chung (mục tiêu của giáo dục mầm non; yêu cầu về nội dung, phương pháp giáo dục mầm non).- Hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, phương pháp giáo dục đối với trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo.- Đánh giá sự phát triển của trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo.	35
3	<p>3.1. Hiểu biết về Bảng kiểm cơ sở giáo dục mầm non an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích: Mẫu 1. Dành cho nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non (Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non)</p> <ul style="list-style-type: none">- Tiêu chí về cơ sở vật chất: Phòng sinh hoạt chung; Hiên chơi, lan can, cầu thang; nhà vệ sinh; Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu.- Tiêu chí về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và môi trường sư phạm. <p>3.2. Tài liệu “Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non” của Bộ Giáo dục và Đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none">- Quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm;- Hướng dẫn đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục:<ul style="list-style-type: none">+ Mục tiêu, yêu cầu hoạt động theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm của hoạt động giao lưu cảm xúc và hoạt động với đồ vật cho trẻ nhà trẻ;+ Mục tiêu, yêu cầu hoạt động theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm của hoạt động học cho trẻ mẫu giáo.	45
Tổng điểm		100

9/1

**CẤU TRÚC ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
ĐỐI VỚI TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN TIỂU HỌC**

(Kèm theo Quyết định số 1103/QĐ-SGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Yêu cầu chung

Đề thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài: 180 phút, thang điểm: 100 điểm

2. Cấu trúc cụ thể

Nội dung	Phạm vi kiến thức	Điểm
1	<p>Hiểu biết về các quy định sau:</p> <p>1. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14</p> <ul style="list-style-type: none">- Quy định chung về: Mục tiêu giáo dục (Điều 2); Quyền và nghĩa vụ học tập của công dân (Điều 13); Phổ cập giáo dục và giáo dục bắt buộc (Điều 14); Các hành vi bị nghiêm cấm trong cơ sở giáo dục (Điều 22).- Cấp học và độ tuổi của giáo dục phổ thông (Điều 28); Mục tiêu của giáo dục phổ thông (Điều 29); Quyền của người học (Điều 83). <p>2. Điều lệ Trường tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT)</p> <ul style="list-style-type: none">- Lớp học, tổ chức lớp học, khối lớp học, điểm trường (Điều 16).- Nhiệm vụ của giáo viên (Điều 27); Quyền của giáo viên (Điều 29); Hành vi ứng xử, trang phục của giáo viên (Điều 31).	20
2	<p>Hiểu biết về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)</p> <ol style="list-style-type: none">1. Mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông, mục tiêu chương trình giáo dục cấp tiểu học2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực<ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu của học sinh cấp tiểu học- Yêu cầu cần đạt về năng lực chung của học sinh cấp tiểu học- Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù của học sinh <p>Hiểu biết về Quy định đánh giá học sinh tiểu học (Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)</p> <ul style="list-style-type: none">- Mục đích đánh giá (Điều 3)- Yêu cầu đánh giá (Điều 4)- Nội dung và phương pháp đánh giá (Điều 5)	35
3	<p>Nghiệp vụ sư phạm</p> <p>Giải và hướng dẫn học sinh giải một bài tập Toán hoặc Tiếng Việt (dành cho giáo viên thi môn văn hóa)/hướng dẫn học sinh thực hiện một hoạt động học tập (dành cho giáo viên thi môn Âm nhạc, Mĩ thuật, Giáo dục thể chất, Tin học, Tiếng Anh ...) thuộc môn học lớp 3 - Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.</p>	45
Tổng điểm		100

11

**CẤU TRÚC ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
ĐỐI VỚI TUYỂN DỤNG NHÂN VIÊN THƯ VIỆN - THIẾT BỊ TIỂU HỌC**

(Kèm theo Quyết định số 1103/QĐ-SGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Yêu cầu chung

Đề thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài: 180 phút, thang điểm: 100 điểm

2. Cấu trúc cụ thể

Nội dung	Phạm vi kiến thức	Điểm
1	<p>Hiểu biết về các quy định sau:</p> <p>1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12</p> <ul style="list-style-type: none">- Quyền của viên chức về hoạt động nghề nghiệp (Điều 11); Nghĩa vụ của viên chức trong hoạt động nghề nghiệp (Điều 17); Những việc viên chức không được làm (Điều 19) <p>2. Điều lệ Trường tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT)</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhiệm vụ của nhân viên (Điều 28); Hành vi ứng xử, trang phục của nhân viên (Điều 31).	20
2	<p>Hiểu biết về Luật thư viện số 46/2019/QH14</p> <ol style="list-style-type: none">1. Chức năng, nhiệm vụ của thư viện trường học; Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động thư viện.2. Phát triển văn hoá đọc; Phát triển thư viện số; Truyền thông thư viện.3. Quyền của người làm công tác thư viện; Nghĩa vụ của người làm công tác thư viện. <p>Hiểu biết về Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hiệu lực thi hành và lộ trình thực hiện của Thông tư 37.- Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học – môn Tiếng Việt.	35
3	<p>Nghiệp vụ thư viện trường học</p> <p>Xây dựng kế hoạch tổ chức 01 hoạt động thư viện nhân kỉ niệm một trong các ngày lễ lớn của dân tộc, của ngành (Hoạt động: Thi giới thiệu sách; Thi trưng bày sách; Thi kể chuyện theo sách...)</p>	45
Tổng điểm		100

24

**CẤU TRÚC ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
ĐỐI VỚI TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ**

(Kèm theo Quyết định số 1103/QĐ-SGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Yêu cầu chung

Đề thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài: 180 phút, thang điểm: 100

2. Cấu trúc cụ thể

Nội dung	Phạm vi kiến thức	Điểm
1	<p>Hiểu biết về các quy định sau:</p> <p>1. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14</p> <ul style="list-style-type: none">- Quy định chung về: Mục tiêu giáo dục (Điều 2); Quyền và nghĩa vụ học tập của công dân (Điều 13); Phổ cập giáo dục và giáo dục bắt buộc (Điều 14); Các hành vi bị nghiêm cấm trong cơ sở giáo dục (Điều 22).- Cấp học và độ tuổi của giáo dục phổ thông (Điều 28); Mục tiêu của giáo dục phổ thông (Điều 29); Quyền của người học (Điều 83). <p>2. Điều lệ Trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT)</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ chuyên môn (Điều 14); Lớp học (Điều 16).- Nhiệm vụ của giáo viên (Điều 27); Quyền của giáo viên (Điều 29); Hành vi ứng xử, trang phục của giáo viên (Điều 31).	20
2	<p>Hiểu biết về Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), những nội dung liên quan đến cấp THCS:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Quan điểm xây dựng chương trình giáo dục phổ thông2. Mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông3. Định hướng về đánh giá kết quả giáo dục4. Điều kiện thực hiện Chương trình GDPT5. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực<ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu của học sinh cấp THCS- Yêu cầu cần đạt về năng lực chung của học sinh cấp THCS- Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù của học sinh	35
3	<p>Hướng dẫn học sinh giải một bài tập hoặc thực hiện một hoạt động/nhiệm vụ thuộc môn học ở lớp 6 trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, theo đúng chuyên môn đào tạo của thí sinh.</p>	45
Tổng điểm		100

**CẤU TRÚC ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
ĐỐI VỚI TUYỂN DỤNG NHÂN VIÊN THIẾT BỊ
CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**

(Kèm theo Quyết định số 1103/QĐ-SGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)



1. Yêu cầu chung

Đề thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài: 180 phút, thang điểm: 100

2. Cấu trúc cụ thể

Nội dung	Phạm vi kiến thức	Điểm
1	<p>Hiểu biết về các quy định sau:</p> <p>1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12</p> <ul style="list-style-type: none">- Quyền của viên chức về hoạt động nghề nghiệp (Điều 11); Nghĩa vụ của viên chức trong hoạt động nghề nghiệp (Điều 17); Những việc viên chức không được làm (Điều 19) <p>2. Điều lệ Trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT)</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhiệm vụ của nhân viên (Điều 28); Hành vi ứng xử, trang phục của nhân viên (Điều 31)	20
2	<p>Hiểu biết về:</p> <p>1. Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường học và trường chuyên biệt công lập.</p> <p>Nhiệm vụ; tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp; tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của nhân viên thiết bị.</p> <p>2. Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông:</p> <p>Quy cách phòng học bộ môn cấp THCS; thiết bị phòng học bộ môn; quản lý và sử dụng phòng học bộ môn</p>	35
3	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày các biện pháp đảm bảo an toàn trong sử dụng thiết bị dạy học; xử lý 01 tình huống khi xảy ra cháy nổ trong quá trình thực hành, thí nghiệm.- Trình bày kế hoạch tự làm và phối hợp với giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh làm đồ dùng dạy học, thiết bị đơn giản.- Trình bày các biện pháp để quản lý, sử dụng, bảo quản thiết bị hiệu quả	45
Tổng điểm		100

ht

**CẤU TRÚC ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
ĐỐI VỚI TUYỂN DỤNG NHÂN VIÊN THIẾT BỊ
CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

(Kèm theo Quyết định số 1103/QĐ-SGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Yêu cầu chung

Đề thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài: 180 phút, thang điểm: 100

2. Cấu trúc cụ thể

Nội dung	Phạm vi kiến thức	Điểm
1	Hiểu biết về các quy định sau: 1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 - Quyền của viên chức về hoạt động nghề nghiệp (Điều 11); Nghĩa vụ của viên chức trong hoạt động nghề nghiệp (Điều 17); Những việc viên chức không được làm (Điều 19) 2. Điều lệ Trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT) - Nhiệm vụ của nhân viên (Điều 28); Hành vi ứng xử, trang phục của nhân viên (Điều 31)	20
2	Hiểu biết về: 1. Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường học và trường chuyên biệt công lập. Nhiệm vụ; tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp; tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của nhân viên thiết bị. 2. Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông: Quy cách phòng học bộ môn cấp THPT; thiết bị phòng học bộ môn; quản lý và sử dụng phòng học bộ môn	35
3	- Trình bày các biện pháp đảm bảo an toàn trong sử dụng thiết bị dạy học; xử lý 01 tình huống khi xảy ra cháy nổ trong quá trình thực hành, thí nghiệm. - Trình bày kế hoạch tự làm và phối hợp với giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh làm đồ dùng dạy học, thiết bị đơn giản. - Trình bày các biện pháp để quản lý, sử dụng, bảo quản thiết bị hiệu quả.	45
Tổng điểm		100

fcv

**CẤU TRÚC ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
ĐỐI VỚI TUYỂN DỤNG NHÂN VIÊN THƯ VIỆN
CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**

(Kèm theo Quyết định số 1103/QĐ-SGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Yêu cầu chung

Đề thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài: 180 phút, thang điểm: 100

2. Cấu trúc cụ thể

Nội dung	Phạm vi kiến thức	Điểm
1	Hiểu biết về các quy định sau: 1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 - Quyền của viên chức về hoạt động nghề nghiệp (Điều 11); Nghĩa vụ của viên chức trong hoạt động nghề nghiệp (Điều 17); Những việc viên chức không được làm (Điều 19) 2. Điều lệ Trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT) - Nhiệm vụ của nhân viên (Điều 28); Hành vi ứng xử, trang phục của nhân viên (Điều 31)	20
2	Hiểu biết về các quy định sau: 1. Luật Thư viện số 46/2019/QH14 - Chức năng, nhiệm vụ của thư viện; - Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động thư viện; - Nguyên tắc hoạt động thư viện; - Quyền, trách nhiệm của thư viện; quyền, nghĩa vụ của người làm công tác thư viện; quyền, nghĩa vụ của người sử dụng thư viện. 2. Thông tư liên tịch 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện Tiêu chuẩn chung về đạo đức nghề nghiệp của viên chức chuyên ngành thư viện 3. Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông Tiêu chuẩn thư viện trường trung học.	35
3	Chọn 01 trong 02 nội dung - Xây dựng kế hoạch tổ chức một hoạt động để phát triển văn hóa đọc trong trường THCS. - Xây dựng kế hoạch tổ chức Ngày sách Việt Nam tại trường THCS.	45
Tổng điểm		100

2/4

**CẤU TRÚC ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
ĐỐI VỚI TUYỂN DỤNG NHÂN VIÊN THƯ VIỆN
CÁC TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**

(Kèm theo Quyết định số 1103/QĐ-SGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Yêu cầu chung

Đề thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài: 180 phút, thang điểm: 100

2. Cấu trúc cụ thể

Nội dung	Phạm vi kiến thức	Điểm
1	Hiểu biết về các quy định sau: 1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 - Quyền của viên chức về hoạt động nghề nghiệp (Điều 11); Nghĩa vụ của viên chức trong hoạt động nghề nghiệp (Điều 17); Những việc viên chức không được làm (Điều 19) 2. Điều lệ Trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT) - Nhiệm vụ của nhân viên (Điều 28); Hành vi ứng xử, trang phục của nhân viên (Điều 31)	20
2	Hiểu biết về các quy định sau: 1. Luật Thư viện số 46/2019/QH14 - Chức năng, nhiệm vụ của thư viện; - Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động thư viện; - Nguyên tắc hoạt động thư viện; - Quyền, trách nhiệm của thư viện; quyền, nghĩa vụ của người làm công tác thư viện; quyền, nghĩa vụ của người sử dụng thư viện. 2. Thông tư liên tịch 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện Tiêu chuẩn chung về đạo đức nghề nghiệp của viên chức chuyên ngành thư viện. 3. Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông Tiêu chuẩn thư viện trường trung học.	35
3	Chọn 01 trong 02 nội dung - Xây dựng kế hoạch tổ chức một hoạt động để phát triển văn hóa đọc ở Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên. - Xây dựng kế hoạch tổ chức Ngày sách Việt Nam tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên.	45
Tổng điểm		100